

Số: 52A/QĐ-ĐPTTH

Ninh Thuận, ngày 15 tháng 01 năm 2019

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc công bố công khai dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2019

#### GIÁM ĐỐC ĐÀI PHÁT THANH VÀ TRUYỀN HÌNH TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC sửa đổi, bổ sung Thông tư 61/2017/TT-BTC hướng dẫn công khai ngân sách với đơn vị dự toán ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 444/QĐ-UBND ngày 19/12/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2019 cho các Sở, ban, ngành, cơ quan Đảng, đoàn thể và các hội đặc thù cấp tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 457/QĐ-UBND ngày 25/12/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc giao chỉ tiêu kế hoạch đầu tư phát triển nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương năm 2019,

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2019 của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Ninh Thuận. (theo biểu số 01 và biểu 02 đính kèm)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Trưởng phòng Hành chính tổng hợp, Phụ trách kế toán và Lãnh đạo các phòng có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận: /

- Sở Tài chính;
- KBNN tỉnh;
- Ban Giám đốc;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HCTH.



Nguyễn Minh Hà

**DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH ĐƯỢC GIAO NĂM 2019**

(Kèm theo Quyết định số 52A/QĐ-ĐPTTH, ngày 15 /01 /2019 Giám đốc Đài PT&TH tỉnh)

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Trong đó	
				Ngân sách cấp	Hoạt động quảng cáo, dịch vụ
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>				
<b>B</b>	<b>Dự toán chi NSNN</b>	<b>20.336.330.000</b>	<b>20.336.330.000</b>	<b>20.336.330.000</b>	
<b>I</b>	<b>Nhiệm vụ chi thường xuyên</b>	<b>6.389.130.000</b>	<b>6.389.130.000</b>	<b>6.389.130.000</b>	
<u>1</u>	<u>Lương và các khoản theo lương</u>	<u>5.149.330.000</u>	<u>5.149.330.000</u>	<u>5.149.330.000</u>	
-	Tiền lương+PC (CV, VK, TN, KV)		4.174.309.312	4.174.309.312	
-	Các khoản đóng góp theo lương		975.020.688	975.020.688	
<u>2</u>	<u>Quản lý hành chính</u>	<u>1.083.172.000</u>	<u>1.083.172.000</u>	<u>1.083.172.000</u>	
-	Chi tiền nước sinh hoạt		90.000.000	90.000.000	
-	Chi vật tư Văn phòng		30.000.000	30.000.000	
-	Chi tiền Điện thoại + Internet + thuê bao		38.400.000	38.400.000	
-	Chi tiền Công Văn đi		24.000.000	24.000.000	
-	Chi trả phí tần số vô tuyến điện, Websile		5.100.000	5.100.000	
-	Chi trả tiền cung cấp đường truyền cáp quang nội hạt		67.600.000	67.600.000	
-	Chi tiền nhiên liệu xăng xe làm nhiệm vụ		353.172.000	353.172.000	
-	Chi mua bảo hiểm 3 xe ô tô		35.000.000	35.000.000	
-	Chi phí, lệ phí đăng kiểm xe định kỳ		20.000.000	20.000.000	
-	Chi khoán cước điện thoại, CTP cho CBVC		80.000.000	80.000.000	
-	Chi phụ cấp độc hại		24.000.000	24.000.000	
-	Chi công tác phí đi ngoài tỉnh		83.400.000	83.400.000	
-	Chi đào tạo cán bộ		12.000.000	12.000.000	
-	Chi phí ngân hàng chuyển lương		8.000.000	8.000.000	
-	Swich nâng cấp đường mạng trực		37.000.000	37.000.000	
-	Sửa chữa tài sản và duy tu bảo dưỡng				
+	Ô tô con		37.000.000	37.000.000	
+	Điều hòa nhiệt độ		30.000.000	30.000.000	
+	Thiết bị tin học ( ổ cứng, màn hình)		21.000.000	21.000.000	
+	Trang thiết bị kỹ thuật chuyên dụng		24.300.000	24.300.000	

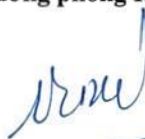


Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Trong đó	
				Ngân sách cấp	Hoạt động quảng cáo, dịch vụ
+	Chi thay nhớt, bảo dưỡng 6 xe định kỳ		11.200.000	11.200.000	
-	Chi tiếp khách		32.000.000	32.000.000	
-	Chi các khoản khác (trang trí, băng rol tuyên truyền, vật tư, tài liệu, phí...)		20.000.000	20.000.000	
<u>3</u>	<u>Chi khen thưởng thành tích năm 2018</u>	<u>62.828.000</u>	<u>62.828.000</u>	<u>62.828.000</u>	
<u>4</u>	<u>Tiết kiệm 10% chi thường xuyên</u>	<u>93.800.000</u>	<u>93.800.000</u>	<u>93.800.000</u>	
<b>II</b>	<b>Nhiệm vụ chi không thường xuyên</b>	<b>6.147.200.000</b>	<b>6.147.200.000</b>	<b>6.147.200.000</b>	
<u>1</u>	<u>Chi nhiệm vụ hoạt động bộ máy</u>	<u>5.653.300.000</u>	<u>5.653.300.000</u>	<u>5.653.300.000</u>	
-	Điện (kỳ 1)		1.020.000.000	1.020.000.000	
-	Nhuận bút (Theo QĐ số 257/2006/QĐ-UBND ngày 02/10/2006)		2.058.000.000	2.058.000.000	
-	50% Vinasat năm 2018 theo QĐ 360/QĐ-UBND ngày 04/02/2016		1.150.000.000	1.150.000.000	
-	Nhuận bút Kinh phí thực hiện Quyết định 2443/QĐ-UBND ngày 25/12/2017 của UBND tỉnh phê duyệt đề án về đề cao trách nhiệm và từng bước hình thành thói quen chủ động học tập, tự giác tuân thủ chấp hành pháp luật		43.200.000	43.200.000	
-	Nhuận bút Kinh phí thực hiện chương trình mục tiêu đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy, phòng chống tội phạm và ma túy năm 2019(QĐ442/QĐ-UBND ngày 19/12/18)		15.000.000	15.000.000	
-	Nhuận bút Tuyên truyền chiến lược Cải cách tư pháp giai đoạn 2017-2020; Tạp chí Cải cách tư pháp"		31.500.000	31.500.000	
-	Kinh phí triển khai, thực hiện truyền dẫn, phát sóng truyền hình số mặt đất DVB-T2 đối với kênh truyền hình Ninh Thuận trên địa bàn tỉnh.		705.600.000	705.600.000	
-	Thực hiện Bảo trì, bảo dưỡng định kỳ cột tháp anten 134m		630.000.000	630.000.000	
<u>2</u>	<u>Kinh phí tiết kiệm 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương</u>	<u>493.900.000</u>	<u>493.900.000</u>	<u>493.900.000</u>	
<b>III</b>	<b>XÂY DỰNG CƠ BẢN</b>	<b>7.800.000.000</b>	<b>7.800.000.000</b>	<b>7.800.000.000</b>	
1	Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Ninh Thuận	300.000.000	300.000.000	300.000.000	
2	Cải tạo, mở rộng Trung tâm Sản xuất Chương trình Phát thanh và Truyền hình	4.000.000.000	4.000.000.000	4.000.000.000	
3	Nâng cấp đồng bộ hệ thống thiết bị truyền hình thực hiện lộ trình số hóa truyền dẫn phát sóng truyền hình mặt đất đến năm 2020	3.500.000.000	3.500.000.000	3.500.000.000	

PT. Kế toán



Trưởng phòng HCTH



Ninh Thuận, ngày 15 tháng 01 năm 2019

Giám đốc



Nguyễn Minh Hòa

Đơn vị: **Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Ninh Thuận**  
Chương: **442**

**Biểu số 02**

Ban hành kèm theo Thông tư số  
61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6  
năm 2017 của Bộ Tài chính.

## DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2019

(Kèm theo Quyết định số 52A /QĐ-ĐPTTH, ngày 15 / 01/2019 của Giám đốc Đài PT&TH tỉnh )

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
<b>I</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>	
<b>II</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>20.336.330.000</b>
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình	20.336.330.000
9.1	<u>Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên</u>	<u>6.389.130.000</u>
-	Chi lương và các khoản theo lương	5.149.330.000
-	Chi Hành chính	1.083.172.000
-	Chi khen thưởng đạt thành tích	62.828.000
-	Chi tiết kiệm 10% để thực hiện CCTL	93.800.000
9.2	<u>Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên</u>	<u>6.147.200.000</u>
-	Chi nhiệm vụ hoạt động bộ máy	5.653.300.000
-	Chi tiết kiệm 10% để thực hiện CCTL	493.900.000
9.3	<u>Xây dựng cơ bản</u>	<u>7.800.000.000</u>

PT. Kế toán

Ngô Thị Huyền

Trưởng phòng HCTH

Nguyễn Thị Kim Vinh

Ninh Thuận, ngày 15 tháng 01 năm 2019



Giám đốc

Nguyễn Minh Hà